

Số: 11 /KH-UBND

Bình Định, ngày 19 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác
đối với công chức, viên chức tỉnh Bình Định năm 2024

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng (Nghị định số 59/2019/NĐ-CP); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức tỉnh Bình Định năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt, triển khai thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức, trong đó tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ, nhằm phòng ngừa tham nhũng, ngăn chặn các hành vi tiêu cực, gây phiền hà, sách nhiễu người dân và doanh nghiệp.

b) Chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính các cấp; khắc phục tình trạng trì trệ, yếu kém của công chức, viên chức khi công tác ở một vị trí, một địa bàn; nâng cao chất lượng hoạt động công vụ, công chức; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh đến cơ sở.

c) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và trách nhiệm của từng công chức, viên chức trong xử lý công việc, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương, người đứng đầu các cấp có trách nhiệm quán triệt và thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

b) Việc chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm công khai, khách quan, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức; bảo đảm thực chất, hiệu quả và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ theo danh mục vị trí công tác theo quy định. Không được lợi dụng việc

định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc để trù dập công chức, viên chức, gây mất đoàn kết nội bộ, gây ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. NỘI DUNG

1. Phạm vi áp dụng

a) Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là các cơ quan, đơn vị, địa phương).

b) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).

2. Đối tượng

a) Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang làm việc trong các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; viên chức không giữ chức vụ quản lý làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được phân công thực hiện nhiệm vụ thuộc Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi ban hành kèm theo Kế hoạch này.

b) Công chức cấp xã được phân công thực hiện nhiệm vụ: Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (*đối với phường, thị trấn*) hoặc địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (*đối với xã*); Tư pháp - hộ tịch; Văn hóa - xã hội; Tài chính - kế toán.

c) Công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng; có dư luận không tốt, năng lực yếu kém, giải quyết công việc trì trệ, đùn đẩy, sợ trách nhiệm; có biểu hiện những nhiều, tiêu cực, hiệu quả công việc thấp. Căn cứ xác định các hành vi vi phạm gồm một trong các trường hợp sau:

- Có văn bản yêu cầu của Cơ quan thanh tra, Kiểm toán nhà nước, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân.

- Qua xác minh, làm rõ nội dung theo đơn tố cáo phát hiện.

- Qua công tác tự kiểm tra trong cơ quan, đơn vị, địa phương phát hiện.

- Qua công tác kiểm tra, đề xuất của tổ công tác tỉnh.

- Qua công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành phát hiện.

3. Thời hạn phải chuyển đổi

a) Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý làm việc các vị trí quản lý ngân sách, tài sản trong cơ quan, đơn vị, địa phương (*gồm: (i) phân bổ ngân sách; (ii) kế toán; (iii) mua sắm công*); công chức tài chính - kế toán cấp xã: thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là đủ 05 năm.

b) Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý làm việc các vị trí thanh tra và phòng, chống tham nhũng: thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là đủ 03 năm đến 05 năm.

c) Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý làm việc các vị trí trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc với tổ chức, công dân (*trừ vị trí thanh tra và phòng, chống tham nhũng*); công chức cấp xã (*trừ công chức tài chính - kế toán*): thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là đủ 03 năm.

d) Công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng; có dư luận không tốt, năng lực yếu kém, giải quyết công việc trì trệ, đùn đẩy, sợ trách nhiệm; có biểu hiện những nhiễu, tiêu cực, hiệu quả công việc thấp thì phải chuyển đổi vị trí công tác ngay sau khi cấp có thẩm quyền có văn bản kết luận có hành vi vi phạm hoặc có văn bản chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Phương thức thực hiện chuyển đổi

a) Chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong cơ quan, đơn vị, địa phương; giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý; chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức cấp xã giữa các Ủy ban nhân dân cấp xã trong cùng huyện, thị xã, thành phố.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ đối với công chức, viên chức theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý công chức, viên chức của tỉnh; chỉ đạo người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc ban hành văn bản bố trí, phân công nhiệm vụ đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản điều động, chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương khi cần thiết; chỉ đạo người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, địa phương khi có hành vi vi phạm theo quy định tại điểm c khoản 2 Mục II Kế hoạch này.

5. Quy trình thực hiện chuyển đổi vị trí công tác

a) Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng phương án chuyển đổi vị trí công tác, báo cáo tập thể cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương để thống nhất và ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác.

- Bộ phận tham mưu công tác tổ chức gặp gỡ công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác để trao đổi về mục đích, yêu cầu và dự kiến vị trí công tác chuyển đổi; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và xác định trách nhiệm đối với công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương xem xét, quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo quy định của pháp luật và phân

cấp quản lý công chức, viên chức của tỉnh; chỉ đạo người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý.

Thông báo công khai cho công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác biết ít nhất 30 ngày làm việc trước khi ban hành quyết định điều động hoặc văn bản bố trí, phân công nhiệm vụ.

- Cơ quan, đơn vị, địa phương có công chức, viên chức chuyển đổi vị trí công tác tạo điều kiện để công chức, viên chức bàn giao công việc trong thời hạn 01 đến 05 ngày làm việc trước khi bắt đầu nhận nhiệm vụ.

b) Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương lập danh sách công chức, viên chức phải chuyển đổi vị trí công tác, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, chỉ đạo.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan đề xuất phương án chuyển đổi công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến để người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương quyết định chuyển đổi đối với công chức, viên chức theo thẩm quyền phân cấp.

c) Chuyển đổi vị trí công tác trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu nhiệm vụ:

- Sở Nội vụ đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm tiếp nhận và bố trí công tác phù hợp cho công chức, viên chức được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chuyển đến theo quy định.

6. Thẩm quyền ban hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý theo thẩm quyền phân cấp quản lý công chức, viên chức của tỉnh.

Chỉ đạo người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức và công chức cấp xã thuộc phạm vi quản lý theo thẩm quyền phân cấp quản lý công chức, viên chức của tỉnh.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương khi xét thấy cần thiết.

7. Quyền lợi, nghĩa vụ của công chức, viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi vị trí công tác

a) Được bảo đảm các điều kiện làm việc, tiền lương và chế độ, chính sách liên quan đến tiền lương và các quyền khác theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức.

b) Được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm theo quy định.

c) Chấp hành nghiêm quyết định của cấp có thẩm quyền khi chuyển đổi vị trí công tác.

8. Trường hợp chưa chuyển đổi vị trí công tác; chuyển đổi vị trí công tác trong trường hợp đặc biệt

a) Chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc một trong các trường hợp sau:

- Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.
- Người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.
- Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái.
- Phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khác quan khác.

b) Chuyển đổi vị trí công tác trong trường hợp đặc biệt:

- Đối với cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí còn lại của cơ quan, đơn vị, địa phương đó thì việc chuyển đổi do người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp lập kế hoạch chuyển đổi chung.
- Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Phổ biến, quán triệt các quy định về chuyển đổi vị trí công tác, thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức và nội dung Kế hoạch này đến công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

b) Căn cứ vào Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch và danh sách công chức, viên chức định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương mình (trong quý I/2024) để thực hiện và gửi về Sở Nội vụ để theo dõi, tổng hợp.

c) Rà soát, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ đối với một số trường hợp trước khi thực hiện chuyển đổi, để bảo đảm công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

d) Báo cáo kết quả kèm theo danh sách công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác trong năm 2024 về Sở Nội vụ trước ngày 30 tháng 11 năm 2024 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Kế hoạch này.

b) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, K12.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn

Phụ lục

DANH MỤC VỊ TRÍ CÔNG TÁC ĐỊNH KỲ PHẢI CHUYỂN ĐỔI TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2024

ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC KHÔNG GIỮ CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và các Thông tư của Bộ, ngành Trung ương	Phạm vi, đối tượng áp dụng	Thời hạn định kỳ chuyển đổi
I	QUẢN LÝ NGÂN SÁCH, TÀI SẢN TRONG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ		
1	Phân bổ ngân sách	Công chức, viên chức làm công tác quản lý ngân sách, tài sản các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện	5 năm
2	Kế toán		
3	Mua sắm công		
II	TỔ CHỨC CÁN BỘ		
1	Thẩm định nhân sự để trình cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Sở Nội vụ; các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh; Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố	3 năm
2	Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức, viên chức; thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức		
3	Thẩm định hồ sơ để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt về tổ chức bộ máy, biên chế		
4	Thẩm định các đề án thành lập mới, sắp xếp lại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp nhà nước, tổ chức phi chính phủ, hội nghề nghiệp		
5	Thẩm định hồ sơ để trình cấp có thẩm quyền quyết định các hình thức thi đua, khen thưởng, kỷ luật		
6	Phân bổ chỉ tiêu, ngân sách đào tạo		
7	Quản lý, thực hiện chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động		

TT	Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và các Thông tư của Bộ, ngành Trung ương	Phạm vi, đối tượng áp dụng	Thời hạn định kỳ chuyển đổi
III	TÀI CHÍNH		
1	Thẩm định, kiểm tra và quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước	Phòng Tài chính - Kế hoạch các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện	3 năm
IV	CÔNG THƯƠNG		
1	Cấp giấy phép liên quan đến việc bảo đảm tiêu chuẩn an toàn trong sản xuất, kinh doanh	Sở Công Thương	3 năm
V	XÂY DỰNG		
1	Cấp giấy phép trong lĩnh vực xây dựng		
a	Kiểm tra, đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Sở Xây dựng	3 năm
b	Kiểm tra, đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng; cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam	Sở Xây dựng	
c	Kiểm tra, đánh giá hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng mới công trình; cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo công trình; cấp giấy phép di dời công trình	Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân cấp huyện	
2	Thẩm định dự án xây dựng		
a	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Sở Xây dựng	3 năm
b	Thẩm định, thẩm định điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Ủy ban nhân dân cấp huyện	
c	Kiểm tra, đánh giá hồ sơ đề nghị thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	Sở Xây dựng	
3	Quản lý quy hoạch xây dựng		
a	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch xây dựng	Ủy ban nhân dân cấp huyện	3 năm
b	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng.	Ủy ban nhân dân cấp huyện	

TT	Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và các Thông tư của Bộ, ngành Trung ương	Phạm vi, đối tượng áp dụng	Thời hạn định kỳ chuyển đổi
4	Quản lý, giám sát chất lượng các công trình xây dựng		
a	Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện	3 năm
b	Kiểm tra, đánh giá hồ sơ đề nghị cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình xây dựng; cho ý kiến về các công trình hết thời hạn sử dụng nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	
VI	GIAO THÔNG		
1	Đăng kiểm các loại phương tiện giao thông	Sở Giao thông vận tải	3 năm
VII	Y TẾ		
1	Cấp giấy chứng nhận vệ sinh, an toàn thực phẩm	Sở Y tế	3 năm
2	Cấp giấy chứng nhận hành nghề y, dược	Sở Y tế	
VIII	VĂN HÓA - THỂ THAO VÀ DU LỊCH		
1	Thẩm định hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích theo thẩm quyền	Sở Văn hóa và Thể thao	3 năm
2	Thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch	Sở Du lịch	3 năm
IX	THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG		
1	Cấp Giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	3 năm
2	Cấp, cấp lại, cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm trên địa bàn tỉnh		
3	Cấp Giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài trên địa bàn tỉnh		
4	Cấp phép đăng ký hoạt động cơ sở in trên địa bàn tỉnh		
5	Cấp, cấp lại giấy phép hoạt động in trên địa bàn tỉnh		

TT	Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và các Thông tư của Bộ, ngành Trung ương	Phạm vi, đối tượng áp dụng	Thời hạn định kỳ chuyển đổi
6	Cấp Giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	3 năm
7	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm hội chợ xuất bản phẩm trên địa bàn tỉnh		
8	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm trên địa bàn tỉnh		
9	Đăng ký sử dụng máy in có chức năng phô tô màu; chuyển nhượng máy in có chức năng phô tô màu; đăng ký sử dụng, chuyển nhượng máy phô tô màu, máy in có chức năng phô tô màu trên địa bàn tỉnh		
X	TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG		
1	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân cấp huyện	3 năm
2	Cấp, cấp đổi, cấp điều chỉnh và cấp lại giấy phép môi trường có nội dung về xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung phải xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật, quản lý chất thải rắn theo quy định; thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại	Ủy ban nhân dân cấp huyện	
3	Đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân cấp huyện	
4	Quản lý việc áp dụng bồi thường, xác định người sử dụng đất thuộc đối tượng bồi thường, được hỗ trợ; mức bồi thường, hỗ trợ trong giải phóng mặt bằng	Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân cấp huyện	
5	Xử lý vi phạm về môi trường	Ủy ban nhân dân cấp huyện	
XI	NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN		
1	Kiểm lâm	Kiểm lâm địa bàn cấp xã	3 năm

TT	Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và các Thông tư của Bộ, ngành Trung ương	Phạm vi, đối tượng áp dụng	Thời hạn định kỳ chuyển đổi
XII	ĐẦU TƯ		
1	Thẩm định, cấp giấy chứng nhận đầu tư của nước ngoài vào Việt Nam và của Việt Nam ra nước ngoài	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	3 năm
2	Thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn trong thẩm định chủ trương đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện	3 năm
3	Đấu thầu và quản lý đấu thầu	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	3 năm
XIII	NGOẠI VỤ		
1	Công tác lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài	Sở Ngoại vụ	3 năm
2	Công tác hợp tác quốc tế	Sở Ngoại vụ	
XIV	TƯ PHÁP		
1	Lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch		
	Giải quyết các thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	Ủy ban nhân dân cấp huyện	3 năm
2	Lĩnh vực công chứng, luật sư, đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, hòa giải thương mại, thừa phát lại		
a	Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thu hồi, thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp	3 năm
b	Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thu hồi, thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh, văn phòng đại diện Trung tâm hòa giải thương mại thành lập ở nước ngoài	Sở Tư pháp	
c	Thẩm định hồ sơ và thực hiện thủ tục trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép thành lập, chuyển đổi, sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng, chấm dứt hoạt động của Văn phòng thừa phát lại	Sở Tư pháp	

TT	Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và các Thông tư của Bộ, ngành Trung ương	Phạm vi, đối tượng áp dụng	Thời hạn định kỳ chuyển đổi
XV	LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI		
1	Thẩm định hồ sơ cấp phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng		
a	Thẩm định hồ sơ đăng ký hợp đồng, báo cáo đưa người đi làm việc ở nước ngoài; hồ sơ cấp, đổi, cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	3 năm
b	Thẩm định hồ sơ cấp, đổi, cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
2	Thẩm định và cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài tại Việt Nam		
a	Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài, cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động và xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài vào làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức tại Việt Nam theo quy định của pháp luật	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	3 năm
b	Thẩm định cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
c	Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn và thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm cho các doanh nghiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
XVI	KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
1	Quản lý các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ		
a	Tiếp nhận, xử lý hồ sơ xác định, đặt hàng, tuyển chọn, giao trực tiếp, đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	3 năm
b	Tiếp nhận, xử lý hồ sơ thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ;	Sở Khoa học và Công nghệ	
c	Kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện và sau nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;	Sở Khoa học và Công nghệ	
d	Thẩm định cấp giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	

TT	Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và các Thông tư của Bộ, ngành Trung ương	Phạm vi, đối tượng áp dụng	Thời hạn định kỳ chuyển đổi
2	Hoạt động an toàn bức xạ và hạt nhân		
a	Quản lý và thực hiện việc tiếp nhận khai báo, thẩm định an toàn, cấp giấy phép, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế;	Sở Khoa học và Công nghệ	3 năm
b	Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn tại cơ sở X- quang chẩn đoán trong y tế	Sở Khoa học và Công nghệ	
3	Hoạt động sở hữu trí tuệ		
	Thẩm định cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp theo quy định pháp luật.	Sở Khoa học và Công nghệ	3 năm
4	Hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng		
a	Thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận, giấy xác nhận, giấy phép trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo quy định;	Sở Khoa học và Công nghệ	3 năm
b	Thẩm định cấp giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân; Thẩm định hồ sơ đăng ký tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia của tổ chức, doanh nghiệp bước Hội đồng sơ tuyển.	Sở Khoa học và Công nghệ	
XVII	GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO		
1	Tham mưu, tổ chức ra đề thi, tổ chức thi, chọn học sinh giỏi, tuyển sinh trung học phổ thông, cao đẳng ngành giáo dục mầm non, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ	Sở Giáo dục và Đào tạo	3 năm
2	Phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo cho các trường trong hệ thống giáo dục quốc dân, phân bổ chỉ tiêu đào tạo ở nước ngoài theo các đề án của Chính phủ		
3	Thẩm định, phê duyệt chương trình đào tạo, bồi dưỡng của các nhà trường trong hệ thống giáo dục quốc dân.		
4	Thẩm định sách giáo khoa, giáo cụ giảng dạy, các vật tư kỹ thuật khác phục vụ giảng dạy, nghiên cứu		
5	Thẩm định hồ sơ thành lập các trường trong hệ thống giáo dục quốc dân		
6	Quản lý các dự án, đề án thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo		
7	Phân bổ, thẩm định các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo		

TT	Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và các Thông tư của Bộ, ngành Trung ương	Phạm vi, đối tượng áp dụng	Thời hạn định kỳ chuyển đổi
XVIII	THANH TRA VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG		
1	Vị trí làm công tác thanh tra	Thanh tra tỉnh; Thanh tra Sở; Thanh tra cấp huyện	Từ 3 năm đến 5 năm 
2	Vị trí làm công tác tiếp công dân	Thanh tra tỉnh; Thanh tra Sở; Ban tiếp công dân tỉnh; Thanh tra cấp huyện	
3	Vị trí làm công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo	Thanh tra tỉnh; Thanh tra Sở; Thanh tra cấp huyện	
4	Vị trí làm công tác phòng, chống tham nhũng	Thanh tra tỉnh; Thanh tra Sở; Thanh tra cấp huyện	
5	Vị trí làm công tác giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra	Thanh tra tỉnh; Thanh tra Sở; Thanh tra cấp huyện	